

KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ - LỚP 4B5

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG									Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)	
									MN	BT	GĐ	NN	ĐV	TV	GT	TN	QH			
	3	5	4	4		4	5	4	5	2										
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MĐ1	MĐ2	MĐ3	09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5	11/5-22/5			
I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT					61	30	43	61	.	.	.	.		.	.	.	.	.	.	
A. Phát triển vận động					27	13	19	27	.	.	.	.		.	.	.	.	.	.	
1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp					9	4	6	9	.	.	.	.		.	.	.	.	.	.	
1	Thực hiện đúng, đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh.	QTE	Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục		1	1	1	1	x										1	
										x									1	
					1		1	1			x								1	
					1						x								1	
						1	1	1				x							1	
														x					1	
								1								x			1	
																	x		1	
2	Tập nhịp nhàng, phối hợp các động tác của bài tập thể dục theo hình thức dân vũ kết hợp với bài hát/bản nhạc	ĐP	Tập các động tác thể dục sáng dưới hình thức tập dân vũ	x	1					x								1		
					1						x							1		
3	Tập các động tác mạnh mẽ, dứt khoát, phối hợp chuyển động nhịp nhàng qua các động tác võ thuật đơn giản	ĐP	Tập các động tác thể dục sáng dưới hình thức tập võ thuật	x	1										x			1		

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG									Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)	
									MN	BT	GD	NN	ĐV	TV	GT	TN	QH			
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MD1	MD2	MD3	09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5	11/5-22/5			
4	Rèn luyện khả năng tập trung, tăng cường chức năng tuần hoàn hô hấp và duy trì độ dẻo dai, linh hoạt, giảm căng thẳng, mệt mỏi cho trẻ thông qua các động tác tập Yoga đơn giản	ĐP	Tập các động tác Yoga đơn giản	x	1			1					x					1		
5	Giúp trẻ tỉnh táo, phục hồi cơ thể qua các bài tập vận động phát triển các nhóm cơ và hô hấp tại nơi trẻ nằm và ngay sau khi trẻ ngủ trưa dậy	ĐP	Phút thể dục chống mệt mỏi sau giấc ngủ trưa	x					x									1		
											x							1		
												x							1	
													x						1	
														x					1	
															x				1	
																x			1	
																		x		1
2. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tố chất trong vận động					17	9	13	17	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.		
* Vận động: đi					4	2	3	4	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.		
6	Đi bằng gót chân liên tục 1,5m đúng kỹ thuật	NDCT	Đi bằng gót chân		1	1	1		x									1		
7	Đi khụy gối liên tục 2m đúng kỹ thuật	NDCT	Đi khụy gối									x						1		
8	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi bước lùi liên tiếp khoảng từ 1,5- 3m	KQMĐ	Đi bước lùi		1			1		x								1		
9	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động bước đi liên tục trên ghế thể dục	KQMĐ	Đi trên ghế thể dục		1			1			x							1		

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG									Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
									MN	BT	GĐ	NN	ĐV	TV	GT	TN	QH		
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MD1	MD2	MD3	3	5	4	4	4	5	4	5	2		
									09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5	11/5-22/5		
10	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi bước dồn trước trên ghế thể dục	TLHD	Đi bước dồn trước									x						1	
11	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi bước dồn ngang trên ghế thể dục	TLHD	Đi bước dồn ngang													x		1	
12	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi trên vạch kẻ thẳng trên sân	KQMĐ	Đi trên vạch kẻ thẳng trên sân		1		1	1							x			1	
13	Kiểm soát được vận động đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh 4-5 lần	NDCT	Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh												x			1	
14	Kiểm soát được vận động đi thay đổi hướng theo vật chuẩn (4-5 vật chuẩn đặt zic zắc cách nhau 2m)	KQMĐ	Đi thay đổi hướng theo vật chuẩn (4-5 điểm zic zắc)														x	1	
15	<i>Mạnh mẽ, khéo léo, phối hợp nhịp nhàng khi đi theo đội hình, đội ngũ và đi đều bước</i>	TLHD	<i>Đi theo đội hình, đội ngũ, đi đều bước</i>	x					x									1	
* Vận động: chạy					1	1	1	1	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.	
16	Kiểm soát được vận động chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh 3 -4 lần	NDCT	Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh (2-3 lần)		1	1	1	1								x		1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG									Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
									MN	BT	GD	NN	ĐV	TV	GT	TN	QH		
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MD1	MD2	MD3	09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5	11/5-22/5		
17	Kiểm soát được vận động chạy theo đường zíc zắc (5-6 điểm cách nhau 1,5-2m)	KQMĐ	Chạy thay đổi hướng theo 5-6 điểm zíc zắc														x	1	
18	<i>Chạy được 18m liên tục theo hướng thẳng trong 10 giây</i>	ĐP	<i>Chạy 18m liên tục theo hướng thẳng trong 10 giây</i>									x						1	
19	Bền bỉ, dẻo dai, duy trì được vận động chạy chậm 60-80m	NDCT	Chạy chậm 60-80m													x		1	
20	<i>Thể hiện sự khéo léo, nhanh nhẹn khi chạy theo bóng và bắt bóng</i>	TLHD	<i>Chạy theo bóng và bắt bóng</i>										x					1	
* Vận động: bò, trườn, trèo					.	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.
21	Thể hiện sự dẻo dai, khả năng phối hợp khéo léo khi thực hiện vận động bò bằng bàn tay và bàn chân giữa 2 đường kẻ rộng 40cm, dài 3-4m không chệch ra ngoài	NDCT	Bò bằng bàn tay và bàn chân giữa 2 đường kẻ rộng 40cm, dài 3-4m		1			1			x							1	
22	Thể hiện sự dẻo dai, khả năng phối hợp khéo léo khi thực hiện vận động bò trong đường zíc zắc (rộng 45cm có 5 điểm zíc zắc, mỗi điểm cách nhau 2m) không chệch ra ngoài	KQMĐ	Bò trong đường zíc zắc qua 5 điểm, mỗi điểm cách nhau 2m		1		1	1					x					1	
23	Bò chui qua cổng (cao 40cm, rộng 40cm) không chạm cổng	NDCT	Bò chui qua cổng (cao 50cm, rộng 50cm)								x							1	
24	Bò chui qua ống dài 1,2 x 0,6m liên tục, không chạm	NDCT	Bò chui qua ống dài 1,2 x 0,6m		1			1							x			1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG									Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
									MN	BT	GD	NN	ĐV	TV	GT	TN	QH		
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MD1	MD2	MD3	09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5	11/5-22/5		
25	Trườn thẳng hướng đích, liên tục 2m và theo khả năng	NDCT	Trườn theo hướng thẳng		1	1	1	1						x				1	
26	Trườn được theo hướng thẳng, chui dưới dây cách mặt đất 40cm, không chạm dây	TLHD	Trườn chui qua dây													x		1	
27	Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm khéo léo, nhanh nhẹn và đúng kỹ thuật (Ghế đặt cách chỗ trẻ đứng chuẩn bị 2-3m)	NDCT	Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm													x		1	
28	Trèo lên xuống 5 gióng thang khéo léo, nhanh nhẹn và liên tục	NDCT	Trèo lên, xuống 5 gióng thang		1												x	1	
29	Thể hiện sự nhanh nhẹn, khéo léo khi trèo lên xuống ghế có chiều cao 30cm	TLHD	Trèo lên, xuống ghế 30cm														x	1	
* Vận động: tung, ném, bắt					4	2	3	4	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.
30	Tung bắt bóng 3 lần liên với cô/bạn ở khoảng cách 2m không làm rơi bóng	KQMĐ	Tung bắt bóng với người đối diện				1	1					x					1	

[illegible]

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG									Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
									MN	BT	GD	NN	ĐV	TV	GT	TN	QH		
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MD1	MD2	MD3	3	5	4	4	4	5	4	5	2		
									09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5	11/5-22/5		
40	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động bật tiến liên tục về phía trước quan 4-5 hàng kẻ song song cách nhau 30cm	NDCT	Bật liên tục về phía trước											x				1	
41	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động bật xa 40 - 50 cm	TLHD	Bật xa 40 - 50 cm						x									1	
42	Giữ được thăng bằng khi bật nhảy từ độ cao 30-35cm xuống	NDCT	Bật sâu (cao 30-35cm)									x						1	
43	Bật tách chân, khép chân qua 5 ô liên tục, không dẫm vạch	NDCT	Bật tách chân, khép chân qua 5 ô		1			1		x								1	
44	Mạnh dạn, tự tin, dứt khoát khi thực hiện vận động bật liên tục vào 5 vòng	TLHD	Bật liên tục vào 5 ô vòng											x				1	
45	Giữ được thăng bằng khi bật qua vật cản cao 10-15cm, bề rộng 5-6cm	NDCT	Bật qua vật cản cao 10-15cm		1		1	1					x					1	
46	Giữ được thăng bằng khi nhảy lò cò 3m	NDCT	Nhảy lò cò 3m		1	1	1	1	x									1	
Trẻ thể hiện sự nhanh, mạnh, khéo khi thực hiện các bài tập tổng					1	1	1	1	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.	
47	Thể hiện sự mạnh dạn, tự tin và khả năng phối hợp nhịp nhàng khi thực hiện vận động Trèo lên xuống ghế 30cm, ném xa bằng 2 tay.	TLHD	Trèo lên xuống ghế 30cm, ném xa bằng 2 tay												x			1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG									Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
									MN	BT	GD	NN	ĐV	TV	GT	TN	QH		
	3	5	4	4		4	5	4	5	2									
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MD1	MD2	MD3	09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5	11/5-22/5		
48	Thể hiện sự nhanh nhẹn, khéo léo và khả năng phối hợp nhịp nhàng khi thực hiện vận động kết hợp "Bò chui qua ống dài 1,2x0,6m - Bật xa 35-40cm".	TLHD	Bò chui qua ống dài 1,2x0,6m - Bật xa 35-40cm														x	1	
49	Trẻ khéo léo, biết phối hợp tay chân nhịp nhàng khi thực hiện vận động "Trườn sấp kết hợp trèo qua ghế thể dục".	KQMĐ	Trườn sấp kết hợp trèo qua ghế thể dục													x		1	
50	Thể hiện sức mạnh, sự nhanh nhẹn, khéo léo và khả năng phối hợp nhịp nhàng khi thực hiện vận động Ném xa bằng 1 tay, chạy nhanh 10m	TLHD	Ném xa bằng 1 tay, chạy nhanh 10m		1	1	1	1			x							1	
51	Thể hiện sức mạnh, sự khéo léo và khả năng phối hợp nhịp nhàng giữ thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động Đi trên ghế thể dục - Bật qua vật cản 10-15cm	TLHD	Đi trên ghế thể dục - Bật qua vật cản 10-15cm											x				1	
52	Thể hiện sự khéo léo, định hướng trong không gian và phối hợp nhịp nhàng khi thực hiện vận động Bò trong đường Zíc zắc, ném xa bằng 1 tay.	TLHD	Bò trong đường Zíc zắc, ném xa bằng 1 tay	x										x				1	

[illegible]

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG									Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
									MN	BT	GĐ	NN	ĐV	TV	GT	TN	QH		
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MD1	MD2	MD3	3	5	4	4	4	5	4	5	2		
									09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5	11/5-22/5		
55	Thực hiện được vận động luyện cơ tay: Búng ngón tay, chạm các đầu ngón tay vào nhau, quay ngón tay, cổ tay	KQMD	Luyện tay: Búng ngón tay, chạm các đầu ngón tay vào nhau, quay ngón tay, cổ tay	x								x						1	
56	<i>Sử dụng ngón tay, bàn tay để chơi các trò chơi dân gian như: đánh, búng, gậy chun, bắn bi, bắn bóng, oẳn tù tì, làm bóng bằng tay, rải ranh, ô ăn quan, tạo bóng hình bằng tay, cua cặp,...</i>	ĐP	<i>Các trò chơi dân gian với tay</i>	x									x					1	
																	x	1	
57	Có khả năng vẽ tự do và tô màu trong khuôn hình, vẽ một số hình đơn giản theo mẫu	KQMD	Vẽ tự do và tô màu trong khuôn hình, vẽ hình theo mẫu	x								x						1	
58	Biết dùng bàn tay, các đầu ngón tay lật từng trang sách	TLHD	Lật trang sách							x								1	
											x							1	
													x					1	
															x			1	
59	Biết dùng ngón tay, bàn tay tạo hình, minh họa hoạt động của các con vật(con thỏ, con chó, con chim)	TLHD	Dùng tay tạo hình, minh họa hoạt động của các con vật										x					1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG									Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)		
									MN	BT	GĐ	NN	ĐV	TV	GT	TN	QH				
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MD1	MD2	MD3	09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5	11/5-22/5				
60	Biết cách cầm bút đúng (bằng 3 ngón tay: ngón cái, ngón trỏ, ngón giữa)	ĐP	Cầm, sử dụng bút	x				x										1			
61	Cắt thành thạo theo đường thẳng, đường cong	KQMĐ	Cắt đường thẳng, đường cong									x						1			
62	Xếp chồng được 10-12 khối	KQMĐ	Xếp chồng các hình khối											x				1			
63	Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong hoạt động bỏ vào, lấy ra qua lỗ, khe	TLHD	Bỏ vào, lấy ra qua lỗ, khe									x						1			
64	Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong hoạt động lắp ghép, nối, gắn kết các đồ vật để tạo thành sản phẩm.	TLHD	Lắp ghép, nối, gắn kết các đồ vật để tạo thành sản phẩm.					x										1			
									x									1			
										x									1		
											x								1		
													x						1		
													x						1		
															x				1		
																	x			1	
																			x		1
65	Thể hiện sự khéo léo của bàn tay, các ngón tay qua hoạt động đóng mở nắp hộp (có ren, không ren), đan nan dọc liền 1 đầu	TLHD	Đóng mở nắp hộp(có ren, không ren), đan nan dọc liền 1 đầu								x							1			

[illegible]

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG									Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
									MN	BT	GĐ	NN	ĐV	TV	GT	TN	QH		
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MD1	MD2	MD3	09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5	11/5-22/5		
74	Biết một số thực phẩm cùng nhóm: thịt cá giàu chất đạm, rau quả chín nhiều vitamin và muối khoáng,....	KQMĐ	Nhận biết một số thực phẩm thông thường trong các nhóm thực phẩm							x								1	
75	Phân biệt được sự khác nhau về màu sắc, kích thước, hình dạng, mùi vị, trạng thái của các loại thực phẩm	TLHD	Nhận biết màu sắc, kích thước, hình dạng, mùi vị của một số thực phẩm quen thuộc								x							1	
76	Nhận biết, phân loại được các thực phẩm theo nguồn gốc khác nhau (thực phẩm có nguồn gốc động vật/thực vật)	TLHD	Nhận biết, phân loại thực phẩm theo nguồn gốc											x				1	
													x					1	
77	Kể được tên một số thức ăn cần có trong bữa ăn hàng ngày	NDCT	Tên một số thức ăn trong bữa ăn hàng ngày												x			1	
																	x	1	
78	Trẻ biết được mỗi thực phẩm có nhiều dạng chế biến khác nhau: luộc, xào, kho, làm bánh, làm nem, nấu phở,... và thực phẩm có nhiều cách ăn khác nhau: ăn sống, ăn chín, muối dưa, đóng hộp,..	NDCT	Dạng chế biến của thực phẩm và cách ăn									x						1	
													x					1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG									Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)		
									MN	BT	GD	NN	ĐV	TV	GT	TN	QH				
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MD1	MD2	MD3	3	5	4	4	4	5	4	5	2				
									09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5	11/5-22/5				
83	thao tác đơn giản trong chế biến 1 số món ăn, thức uống.	NĐCT	biến một số món ăn, thức uống									x							1		
2. Tập làm một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt					1	1	1	1	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.	
84	Có kỹ năng rửa tay bằng xà phòng đúng quy trình. Biết tự rửa tay bằng xà phòng khi được nhắc nhở	KQMĐ	Tập luyện thao tác,kỹ năng rửa tay bằng xà phòng								x								1		
85	Có kỹ năng lau mặt đúng thao tác. Biết tự lau mặt khi được nhắc nhở	KQMĐ	Tập luyện thao tác, kỹ năng lau mặt		1	1	1	1				x							1		
86	Biết tự thay quần áo khi bị ướt/bẩn	KQMĐ	Cởi - mặc quần áo										x						1		
87	Biết tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, không đổ thức ăn	KQMĐ	Cách sử dụng bát, thìa											x					1		
88	Biết cách chia thức ăn, đóng, rót, đếm đồ dùng ăn uống, thức ăn trong phạm vi 10	TLHD	Tập chia thức ăn, đóng, rót, đếm đồ dùng ăn uống, thức ăn trong phạm vi 10														x		1		
89	Nhận biết được quy trình và tập chế biến một số món ăn đơn giản như pha nước cam, nước chanh, nhặt rau,...	TLHD	Quy trình và tập chế biến một số món ăn đơn giản như pha nước cam, nước chanh, nhặt rau,...	x							x								1		
													x						1		
														x						1	
															x					1	
																			x		

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG									Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
									MN	BT	GĐ	NN	ĐV	TV	GT	TN	QH		
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MD1	MD2	MD3	3	5	4	4	4	5	4	5	2		
									09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5	11/5-22/5		
																	x	1	
														x				1	
90	Biết giúp cô tham gia chuẩn bị phòng ăn, bữa ăn, hình thành ở trẻ thói quen tự phục vụ	TLHD	Chuẩn bị phòng ăn, bữa ăn	x										x				1	
91	Trẻ có hành vi lịch sự khi ăn uống, biết cách ngồi đúng tư thế, tự ăn gọn gàng, và biết nói "cảm ơn" và "xin lỗi" khi cần	QTE	Hành vi văn hóa, vệ sinh trong ăn uống											x				1	
3. Hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt, giữ gìn sức khỏe					3	1	2	3	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.
91	Biết một số nền nếp, thói quen vệ sinh, một số hành vi văn minh trong ăn uống. Biết thực hiện khi được yêu cầu.	KQMĐ	Mời cô, mời bạn khi ăn						x									1	
			Ăn từ tốn, không đùa nghịch làm đổ vãi thức ăn, không vừa nhai vừa								x						1		
			Rửa hoa quả trước khi ăn										x				1		
			Không uống nước lã												x		1		
92	Biết lựa chọn thực phẩm sạch, tươi ngon có lợi cho sức khỏe	TLHD	Lựa chọn thực phẩm sạch, tươi ngon có lợi cho sức khỏe							x								1	
93	Biết cách phân biệt thực phẩm/thức ăn sạch, an toàn	TLHD	Phân biệt thực phẩm/thức ăn sạch, an toàn		1	1	1	1			x							1	

[illegible]

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG									Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MD1	MD2	MD3	MN	BT	GĐ	NN	ĐV	TV	GT	TN	QH		
									3	5	4	4	4	5	4	5	2		
									09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5	11/5-22/5		
100	Có một số kiến thức, kĩ năng cơ bản về phòng chống dịch bệnh	ĐP	Giữ vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường xung quanh, ăn uống, sinh hoạt điều độ để phòng chống dịch bệnh	x			1				x							1	
4. Nhận biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh					3	1	2	3	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.
101	Biết nhận ra một số đồ vật nguy hiểm không nên đến gần (bàn là, bếp lửa, nước sôi, ổ cắm điện, dao, kéo, chất tẩy rửa, máy giặt,..). Biết các vật sắc nhọn không nên nghịch..	KQMĐ	Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm						x									1	
102	Sử dụng các đồ vật có thể gây nguy hiểm như: kéo, bút chì, sắp màu, hạt hạt, que kem... đúng mục đích trong các hoạt động	ĐP	Sử dụng các đồ vật có thể gây nguy hiểm	x					x									1	
103	Nhận biết phát hiện ra những chiếc ghế sắp gãy, thìa bát quá cũ,... không an toàn và báo cho người lớn	ĐP	Nhận biết một số vật dụng hỏng gây nguy hiểm và báo cho người lớn	x							x							1	
104	Nhận biết 1 số nơi nguy hiểm và biết không chơi gần nơi nguy hiểm (lan can cầu thang, bể nước, ao hồ, nhà vệ sinh,...)	KQMĐ	Nhận biết một số nơi nguy hiểm		1		1	1							x			1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG									Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
									MN	BT	GD	NN	ĐV	TV	GT	TN	QH		
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MD1	MD2	MD3	09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5	11/5-22/5		
105	Nhận biết một số hành động nguy hiểm, phòng tránh khi được nhắc nhở	KQMĐ	Không cười đùa khi ăn uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt									x						1	
			Không tự lấy thuốc uống khi chưa được phép của người lớn										x					1	
			Không leo trèo bàn ghế, lan can										x					1	
			Không xô đẩy các bạn khi lên/xuống cầu thang													x		1	
			Không nghịch các vật sắc nhọn														x	1	
			Không ngậm hột hạt, không trêu chọc chó mèo						x									1	
			Không chơi với các chai lọ đựng hóa chất dùng để vệ sinh, thuốc trừ sâu bọ, các thiết bị điện														x	1	
			Không ăn thức ăn có mùi ôi thiu, không ăn lá, quả lạ, không uống rượu, bia, cà phê								x							1	

[illegible]

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG								Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)	
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MD1	MD2	MD3	MN	BT	GĐ	NN	ĐV	TV	GT	TN			QH
									3	5	4	4	4	5	4	5		2	
									09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5	11/5-22/5		
118	Trẻ thích tham gia vào các trò chơi vận động lành mạnh, biết cách chia sẻ đồ chơi và chơi cùng bạn bè theo quy tắc, không gây nguy hiểm cho bản thân và người khác.	QTE	Chơi an toàn và lành mạnh													x		1	
5. Chăm sóc sức khỏe dinh dưỡng					27	13	19	27	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.
			Tìm hiểu bánh trôi bánh chay		1			1	x									1	
			Bí quyết giúp trẻ thích ăn rau xanh		1	1	1	1	x									1	
			Cách làm và sử dụng nước ép táo		1			1		x								1	
			Hướng dẫn làm món trứng hấp rau củ		1			1		x								1	
			Món ăn tăng cường rau xanh		1			1		x								1	
			Hướng dẫn cách xử lý vết côn trùng cắn		1	1	1	1			x							1	
			Hướng dẫn xử trí khi bị mèo chó cắn		1	1	1	1			x							1	
			Kỹ năng ăn một số trái cây		1	1	1	1			x							1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG									Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)			
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MD1	MD2	MD3	MN	BT	GĐ	NN	ĐV	TV	GT	TN	QH					
									3	5	4	4	4	5	4	5	2					
									09/9- 4/10	29/9- 31/10	3/11- 28/11	1/12- 26/12	29/12- 24/1	26/1/12- 6/3	9/3-3/4	6/4-8/5	11/5- 22/5					
119	Trẻ được chăm sóc sức khỏe, đinh dưỡng theo khoa học	TLHD	Cách xử trí ban đầu khi bị gãy tay		1			1					x						1			
			Hướng dẫn làm Ruốc tôm		1			1					x						1			
			Hướng dẫn trẻ làm sinh tổ bơ		1	1	1	1						x						1		
			Cách xử trí khi trẻ bị sốt co giật tại nhà		1		1	1						x						1		
			Hướng dẫn trẻ nhận biết nhóm thực phẩm giàu chất bột đường		1		1	1							x					1		
			Nhận biết nhóm thực phẩm giàu vitamin và muối khoáng (trên tháp dinh dưỡng)		1			1								x					1	
			Hướng dẫn làm Kimbap (Cơm cuộn)		1	1	1	1								x					1	
			Cách nấu món cháo nấu tôm rau củ dành cho trẻ thừa cân- béo phì		1	1	1	1									x				1	
			Lê chưng táo đỏ giải cảm, trị ho, tăng cường đề kháng		1	1	1	1										x				1

[illegible]

[illegible]

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG								Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
									MN	BT	GĐ	NN	ĐV	TV	GT	TN		
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MD1	MD2	MD3	09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5		11/5-22/5
12	Biết cách phân loại rác thải nhựa, rác hữu cơ và rác tái chế , bước đầu biết chủ động trong việc bảo vệ môi trường tại gia đình và trường học.	KNSX	Tham gia vào phân loại rác :													x		
13	Biết đặc điểm, công dụng của một số PTGT và phân loại theo 1-2 dấu hiệu	NDCT	Đặc điểm, công dụng của một số PTGT và phân loại theo 1-2 dấu hiệu												x			1
14	Nhận biết được tên gọi, đặc điểm của một số người điều khiển các phương tiện giao thông	ATGT	Tên gọi, đặc điểm của một số người điều khiển các phương tiện giao thông	x							x							1
15	Nhận biết được tên gọi và ý nghĩa của các tín hiệu đèn giao thông dành cho người đi bộ, dành cho các PTGT	ATGT	Nhận biết tín hiệu đèn giao thông dành cho người đi bộ, dành cho các PTGT	x											x			1
16	Nhận biết được sự nguy hiểm/ hậu quả khi không tuân thủ quy định về giao thông.	ATGT	Những hậu quả/ sự nguy hiểm khi không thực hiện quy định về ATGT	x											x			1
		ATGT	An toàn khi đi bộ	x											x			1

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG								Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)	
									MN	BT	GD	NN	ĐV	TV	GT	TN			QH
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MD1	MD2	MD3	09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5		11/5-22/5	
17	<i>Biết một số quy định đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông: Khi đi bộ, khi đi qua đường, khi ngồi trên các phương tiện giao thông, khi vui chơi</i>		ATGT	<i>An toàn khi đi qua đường</i>	x						x							1	
			ATGT	<i>An toàn khi ngồi trên các phương tiện giao thông: xe máy, ô tô, tàu thuyền, máy bay...</i>	x										x				1
3. Động vật và thực vật					3	2	2	3	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.
18	Biết đặc điểm bên ngoài, môi trường sống, thức ăn của con vật gần gũi, ích lợi và tác hại đối với con người		NDCT + STEAM	Đặc điểm bên ngoài, môi trường sống, thức ăn của con vật gần gũi, ích lợi và tác hại đối với con người		1							x					1	
														x					1
19	Biết so sánh, phân loại con vật theo 1-2 dấu hiệu		NDCT	So sánh, phân loại con vật theo 1-2 dấu hiệu									x					1	
20	Biết đặc điểm của một số loại hoa, ích lợi và tác hại đối với con người		NDCT	Đặc điểm bên ngoài của cây, hoa, quả gần gũi, ích lợi và tác hại đối với con người		1	1	1	1					x				1	
	Biết đặc điểm của một số loại rau ích lợi và tác hại đối với con người														x				1

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG								Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)	
									MN	BT	GĐ	NN	ĐV	TV	GT	TN			QH
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MD1	MD2	MD3	09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5		11/5-22/5	
	Biết đặc điểm của một số loại quả ích lợi và tác hại đối với con người												x					1	
21	Biết quá trình phát triển của cây (nảy mầm, đâm chồi, ra lá, ra hoa, ra quả)	TLHD	Quá trình phát triển của cây (nảy mầm, đâm chồi, ra lá, ra hoa, ra quả)										x					1	
22	Biết so sánh sự giống và khác nhau, phân loại cây, hoa quả theo 1-2 dấu hiệu	NDCT	So sánh, phân loại cây, hoa quả theo 1-2 dấu hiệu										x					1	
23	Có khả năng quan sát, phán đoán được mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây với môi trường sống	NDCT	Mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây với môi trường sống									x						1	
					1			1					x				1		
24	<i>Biết được thói quen và nhu cầu của một số con vật gần gũi</i>	ĐP	<i>Thói quen và nhu cầu của một số con vật gần gũi</i>	x								x						1	
25	Biết cách chăm sóc và bảo vệ các con vật gần gũi	NDCT	Cách chăm sóc và bảo vệ các con vật gần gũi									x						1	
4. Một số hiện tượng tự nhiên					3				.	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.
* Thời tiết, mùa					1		1	1	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.
26	Biết một số hiện tượng thời tiết theo mùa và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con người	NDCT	Thời tiết theo mùa và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con người				1	1						x				1	
					1										x		1		
	<i>Có khả năng nhận biết một số biểu hiện của biến đổi khí</i>	PCTT-BĐKH	<i>Một số biểu hiện của biến đổi khí hậu: nắng</i>	x									x			x		2	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG									Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
									MN	BT	GD	NN	ĐV	TV	GT	TN	QH		
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MD1	MD2	MD3	09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5	11/5-22/5		
27	<i>hậu: nắng nóng, mưa lớn kéo dài, giông lốc sét, mưa đá, rét đậm rét hại...</i>	PCTT-BĐKH	<i>nóng, mưa lớn kéo dài, giông lốc sét, mưa đá, rét đậm rét hại</i>	x					x									1	
28	<i>Nhận biết nguyên nhân gây ra biến đổi khí hậu và ảnh hưởng của thiên tai, biến đổi khí hậu đến sức khỏe con người, vật nuôi, cây trồng</i>	PCTT-BĐKH	<i>Nguyên nhân gây ra và hậu quả của biến đổi khí hậu</i>	x												x		1	
* Ngày và đêm, mặt trời, mặt trăng					1	1	1	1	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.
29	Nhận ra sự khác nhau giữa ngày và đêm	NDCT	Sự khác nhau giữa ngày và đêm		1	1	1	1								x		1	
5. Con người với tài nguyên thiên nhiên							1		.	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.
* Đất, nước, rừng, khoáng sản									.	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.
30	Biết các nguồn nước trong môi trường sống	NDCT	Các nguồn nước trong môi trường sống													x		1	
31	Nhận biết được một số đặc điểm của đất, nước	NDCT	Một số đặc điểm của đất, nước													x		1	
32	<i>Nhận biết đặc điểm của rừng</i>	BVMT	<i>Đặc điểm của rừng</i>											x				1	
33	<i>Nhận biết được tác dụng của đất, nước, rừng... đối với con người, con vật, cây xanh và một số hoạt động (trồng lúa, nuôi cá, tôm...)</i>	BVMT	<i>Ích lợi của đất, nước, rừng với con người, con vật, cây và một số hoạt động (trồng lúa, nuôi cá, tôm...)</i>													x		1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG									Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
									MN	BT	GD	NN	ĐV	TV	GT	TN	QH		
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MD1	MD2	MD3	3	5	4	4	4	5	4	5	2		
									09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5	11/5-22/5		
34	Nêu được nguyên nhân gây ô nhiễm đất, nước; ô nhiễm do tự nhiên và ô nhiễm do hoạt động của con người (Xả rác bừa bãi; sử dụng túi nilong, giao thông, chăn nuôi, sản xuất nông nghiệp...	BVMT	Nguyên nhân gây ô nhiễm đất, nước và cách bảo vệ													x		1	
35	Nhận biết được tác hại khi đất, nước bị ô nhiễm; tác hại của cháy rừng, chặt phá rừng, chặt cây xanh...	BVMT	Tác hại khi ô nhiễm đất, nước; tác hại của cháy rừng, chặt phá rừng, chặt cây xanh...											x				1	
* Không khí, ánh sáng					1		1	1	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.
36	Có một số hiểu biết về không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật, cây	NDCT + STEAM	Các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật, cây				1	1								x		1	
* Đá, cát, sỏi					.				.	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.
37	Có một số hiểu biết về đặc điểm, tính chất của đá, sỏi	NDCT	Đặc điểm, tính chất của đá, sỏi													x		1	
6. Trẻ tò mò, ham hiểu biết					.				.	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.
	Quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý hướng dẫn		Quan sát về sự thay đổi									x						1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG									Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
									MN	BT	GĐ	NN	ĐV	TV	GT	TN	QH		
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MB1	MB2	MB3	3	5	4	4	4	5	4	5	2		
									09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5	11/5-22/5		
38	quan sát sự thay đổi, nhận biết của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật hiện tượng: "Vì sao cây lại héo?", "Vì sao lá cây bị ướt?","...	KQMĐ	của sự vật hiện tượng xung quanh, đặt các câu hỏi về sự thay đổi đó												x			1	
39	Biết phối hợp các giác quan để xem xét, sự vật, hiện tượng như kết hợp: nhìn, nếm, ngửi, sờ ...để tìm hiểu đặc điểm nổi bật của đối tượng	KQMĐ	Phối hợp các giác quan để xem xét tìm hiểu đặc điểm nổi bật của đối tượng										x					1	
													x				1		
																		x	1
40	Biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán	KQMĐ + STEAM	Làm một số thử nghiệm							x								1	
																x		1	
41	Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét, trò chuyện	KQMĐ	Tìm hiểu về đối tượng qua xem sách, tranh ảnh, nhận xét, trò chuyện								x							1	
													x					1	
												x						1	
														x				1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG									Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
									MN	BT	GD	NN	ĐV	TV	GT	TN	QH		
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MD1	MD2	MD3	09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5	11/5-22/5		
															X		1		
42	Biết phân loại các đối tượng theo 1-2 dấu hiệu	KQMĐ	Phân loại các đối tượng theo 1-2 dấu hiệu							X							1		
											X						1		
														X			1		
43	Nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của sự vật hiện tượng gần gũi	KQMĐ	Nhận xét mối quan hệ đơn giản của sự vật hiện tượng gần gũi									X					1		
44	Sử dụng cách thức thích hợp để giải quyết được 1 số vấn đề đơn giản	KQMĐ	Giải quyết vấn đề đơn giản												X		1		
45	Nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát	KQMĐ	Đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát						X								1		
													X				1		
												X						1	
46	Có khả năng thể hiện 1 số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình,...	KQMĐ	Thể hiện hiểu biết về đối tượng						X								1		
													X			1			
										X							1		

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG									Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)	
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MD1	MD2	MD3	MN	BT	GĐ	NN	ĐV	TV	GT	TN	QH			
									3	5	4	4	4	5	4	5	2			
									09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5	11/5-22/5			
47	Lập được kế hoạch và thực hiện theo trình tự kế hoạch.	TLHD	Lập được kế hoạch và thực hiện theo trình tự kế hoạch.									X							1	
														X					1	
															X				1	
																X			1	
48	Trưởng tượng và xây dựng được mẫu thiết kế bằng cách " vẽ", " viết"	TLHD	Trưởng tượng và xây dựng được mẫu thiết kế bằng cách " vẽ", " viết"							X									1	
										X									1	
											X								1	
												X							1	
														X					1	
															X				1	
																X			1	
																		X		

[illegible]

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG									Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
									MN	BT	GĐ	NN	ĐV	TV	GT	TN	QH		
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MD1	MD2	MD3	09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5	11/5-22/5		
53	Biết quan tâm đến chữ số, số lượng như thích các vật ở xung quanh, hỏi: "Bao nhiêu?", "Là số mấy?"...	KQMĐ	Quan tâm đến chữ số, số lượng như thích các vật ở xung quanh, hỏi: "Bao nhiêu?", "Là số mấy?"...						x									1	
54	Sử dụng các số từ 1-5 để chỉ số lượng, số thứ tự	NDCT	Ôn chữ số, số lượng, số thứ tự trong phạm vi 5							x								1	
55	Biết đếm đến 6, nhận biết chữ số, số lượng trong phạm vi 6	KQMĐ	Đếm trên đối tượng trong phạm vi 6 và đếm theo khả năng		1			1			x							1	
56	Biết đếm đến 7, nhận biết chữ số, số lượng trong phạm vi 7	KQMĐ	Đếm trên đối tượng trong phạm vi 7 và đếm theo khả năng									x						1	
57	Biết đếm đến 8, nhận biết chữ số, số lượng trong phạm vi 8	KQMĐ	Đếm trên đối tượng trong phạm vi 8 và đếm theo khả năng		1	1	1	1					x					1	
58	Biết đếm đến 9, nhận biết chữ số, số lượng trong phạm vi 9	KQMĐ	Đếm trên đối tượng trong phạm vi 9 và đếm theo khả năng												x			1	
59	Biết đếm đến 10, nhận biết chữ số, số lượng trong phạm vi 10	KQMĐ	Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng													x		1	

[illegible]

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG									Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
									MN	BT	GĐ	NN	ĐV	TV	GT	TN	QH		
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MD1	MD2	MD3	09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5	11/5-22/5		
66	Biết tách một nhóm có 3 đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn, gộp hai nhóm đối tượng trong phạm vi 3, đếm và nói kết quả	KQMĐ	Tách, gộp hai nhóm đối tượng trong phạm vi 3, đếm và nói kết quả		1			1	x									1	
67	Biết tách một nhóm có 4 đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn, gộp hai nhóm đối tượng trong phạm vi 3, đếm và nói kết quả	KQMĐ	Tách, gộp hai nhóm đối tượng trong phạm vi 4, đếm và nói kết quả		1		1	1	x									1	
68	Biết tách một nhóm có 5 đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn, gộp hai nhóm đối tượng trong phạm vi 3, đếm và nói kết quả	KQMĐ	Tách, gộp hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả		1	1	1	1			x							1	
69	<i>Có khả năng tìm ra số còn thiếu trong dãy số được xếp theo tứ tự xuôi, ngược trong phạm vi 10</i>	ĐP	<i>Tìm số còn thiếu trong dãy số được xếp theo tứ tự xuôi, ngược trong phạm vi 10</i>	x											x			1	
																	x	1	
70	Có khả năng nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày	KQMĐ	Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày (số nhà, biển số xe...)								x							1	

[illegible]

[illegible]

[illegible]

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG								Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)	
									MN	BT	GĐ	NN	ĐV	TV	GT	TN			QH
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MB1	MB2	MB3	09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5		11/5-22/5	
86	Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác	NDCT	Xác định vị trí đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác (phía trước-phía sau, phía trên - phía dưới)							x								1	
Xác định vị trí đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác (phía phải - phía trái)			1			1							x				1		
87	Mô tả các sự kiện xảy ra theo trình tự thời gian trong ngày: sáng, trưa, chiều, tối	NDCT	Nhận biết các buổi: sáng, trưa, chiều, tối		1	1	1	1							x			1	
C. Khám phá xã hội					5	2	3	5	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.
1. Nhận biết bản thân, gia đình, trường lớp mầm non và cộng đồng					1		1	1	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.
88	Nói được họ tên, tuổi, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân khi được hỏi, trò chuyện	KQMĐ	Họ tên, tuổi, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân							x								1	
89	Nói được họ tên, công việc của bố mẹ, các thành viên trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình	KQMĐ	Họ tên, công việc của bố mẹ, những người thân trong gia đình và công việc của họ.		1		1	1			x							1	
90	Nói được một số nhu cầu của gia đình, địa chỉ của gia đình mình (thôn, xóm...) khi được hỏi và trò chuyện	KQMĐ	Một số nhu cầu của gia đình. Địa chỉ gia đình								x							1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG									Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
									MN	BT	GĐ	NN	ĐV	TV	GT	TN	QH		
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MB1	MB2	MB3	3	5	4	4	4	5	4	5	2		
									09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5	11/5-22/5		
91	Nói được tên và địa chỉ của trường/lớp; khi được hỏi và trò chuyện	KQMĐ	Tên và địa chỉ của trường, lớp						x									1	
92	Nói được tên, một số công việc của cô giáo và các bác công nhân viên trong trường khi được hỏi, trò chuyện	KQMĐ	Tên, công việc của cô giáo và các cô bác ở trường						x									1	
93	Nói được họ tên và một vài đặc điểm của các bạn trong lớp, các hoạt động của trẻ ở trường khi được hỏi, trò chuyện	KQMĐ	Họ tên và một vài đặc điểm của các bạn, các hoạt động của trẻ ở trường						x									1	
94	<i>Trẻ bắt đầu nhận thức rõ hơn về quyền lợi của mình như quyền được vui chơi, học hỏi, và biết cách thể hiện sự tôn trọng đối với người lớn, bạn bè và mọi người trong cộng đồng.</i>	QTE	<i>Hiểu về quyền và bổn phận của mình với bản thân và người khác, biết rằng tất cả mọi người đều quan trọng và cần được đối xử tôn trọng</i>								x							1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG								Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)	
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MD1	MD2	MD3	MN	BT	GD	NN	ĐV	TV	GT	TN			QH
									3	5	4	4	4	5	4	5		2	
									09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5	11/5-22/5		
95	Trẻ có quyền được giáo dục, học tập để phát triển toàn diện và phát huy tiềm năng bản thân, được tôn trọng, bình đẳng, được phát triển năng khiếu, năng lực sáng tạo và được cung cấp đầy đủ thông tin về quá trình học tập, rèn luyện	QTE	Quyền được học tập	x		x			x									1	
96	Trẻ biết mình có quyền được sống an toàn, được người lớn yêu thương, chăm sóc và bảo vệ. Hiểu rằng mình cần được ăn uống đầy đủ, giữ gìn vệ sinh, khám sức khỏe định kỳ để cơ thể khỏe mạnh.	QTE	Quyền được chăm sóc và bảo vệ sức khỏe	x								x						1	
2. Nhận biết một số nghề phổ biến và nghề truyền thống ở địa					2	1	1	2	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.
95	Kể được tên, công việc, dụng cụ lao động, sản phẩm/ ích lợi... của một số nghề phổ biến khi được hỏi, trò chuyện	NDCT	Tên gọi, công việc, công cụ, sản phẩm, các hoạt động, ý nghĩa của các nghề phổ biến: Giáo viên, bác sĩ, thợ may, công an, công nhân xây dựng...		1	1	1	1				x						1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG									Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
									MN	BT	GĐ	NN	ĐV	TV	GT	TN	QH		
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MD1	MD2	MD3	09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5	11/5-22/5		
96	Kể được tên, công việc, dụng cụ lao động, sản phẩm/ ích lợi... của một số nghề truyền thống ở địa phương: nghề buôn bán, nghề làm bánh đa,....	NDCT	Tên gọi, công việc, công cụ, sản phẩm, các hoạt động, ý nghĩa của một số nghề truyền thống của địa phương: nghề trồng rau, nghề làm bánh đa...		1						x							1	
97	Nhận biết được tên gọi, trang phục nhiệm vụ của cảnh sát giao thông. Biết một số công việc, ý nghĩa của cảnh sát giao thông	ATGT	Tên gọi, trang phục nhiệm vụ của cảnh sát giao thông. Biết một số công việc, ý nghĩa của cảnh sát giao thông	x							x							1	
3. Nhận biết một số lễ hội và danh lam, thắng cảnh					2	1	1	2	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.
98	Biết Cờ Tổ quốc và nhận biết được lá cờ của 2-3 quốc gia	ĐP	Cờ tổ quốc và lá cờ của 2-3 quốc gia														x	1	
99	Kể được tên và nói được đặc điểm của một số ngày lễ hội, của đất nước: Ngày khai giảng, tết trung thu, Tết cổ truyền, Lễ hội Đình Kinh Giao (15/11 ÂL), Lễ hội chùa Chiêu Tường (22/01 ÂL), Lễ hội Hoa phượng đỏ (13/04), Hội	NDCT	Tên và đặc điểm của một số ngày lễ hội của đất nước														x	1	
					1	1	1		x								1		
				1							x						1		

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG									Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
									MN	BT	GD	NN	ĐV	TV	GT	TN	QH		
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MD1	MD2	MD3	09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5	11/5-22/5		
	trội trâu Đồ Sơn,...																	1	
100	Kể được tên và nêu một vài đặc điểm của cảnh đẹp, di tích lịch sử ở địa phương (Đình Kinh Giao, Tượng bà nữ tướng Lê Chân, Nhà hát lớn Hải Phòng, Bãi biển Đồ sơn, Cát Bà, Lăng Bác, Hồ Tây...		NDCT	Tên và đặc điểm của cảnh đẹp, di tích lịch sử ở địa phương													x	1	
III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ					38	19	27	38	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.
A. Nghe hiểu lời nói					7	4	5	7	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.
1	Có khả năng nghe hiểu các từ chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng và các từ biểu cảm		NDCT	Hiểu các từ chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng và các từ biểu cảm								x						1	
2	Có khả năng nghe hiểu nghĩa từ khái quát: rau, quả, con vật, đồ gỗ,...		KQMD	Hiểu nghĩa từ khái quát									x					1	
3	Có khả năng nghe hiểu các câu đơn, câu mở rộng, câu phức trong giao tiếp		NDCT	Nghe hiểu, sử dụng các câu đơn, câu mở rộng, câu phức												x		1	
						1			1	x								1	
						1	1	1	1		x							1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG								Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)					
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MD1	MD2	MD3	MN	BT	GĐ	NN	ĐV	TV	GT	TN			QH				
									3	5	4	4	4	5	4	5		2					
									09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5	11/5-22/5						
4	Có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi	NDCT	Nghe truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi								x								1				
																			1				
														x						1			
					1	1	1	1						x						1			
					1	1	1	1								x				1			
																		x			1		
					1	1	1	1												x		1	
5	Có khả năng nghe hiểu các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi	NDCT	Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi :Trường chúng cháu là trường mầm non, Bé đi học, Em lên bốn, Vui đến trường. Thơ: Cô và mẹ...						x										1				
											x										1		
												x										1	
													x									1	
															x							1	
																x						1	
																		x				1	
																				x			1

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG								Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)			
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MD1	MD2	MD3	MN	BT	GĐ	NN	ĐV	TV	GT	TN			QH		
									3	5	4	4	4	5	4	5		2			
									09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5	11/5-22/5				
																	x	1			
6	Trẻ học cách lắng nghe tích cực và phản hồi lại khi người lớn hoặc bạn bè nói (hỏi lại để hiểu rõ hơn hoặc đưa ra ý kiến của mình sau khi nghe người khác nói)	QTE	Học cách lắng nghe và phản hồi tích cực						x									1			
										x								1			
											x								1		
												x							1		
														x					1		
													x						1		
															x				1		
																	x			1	
																				x	1
7	Có khả năng nghe và nhận ra ngữ điệu thể hiện sắc thái biểu cảm của lời nói (vui, buồn, sợ hãi)	TLHD	Một số sắc thái biểu cảm của lời nói (vui, buồn, sợ hãi)							x								1			
B. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày					19	9	14	19	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.		
8	Nói rõ các tiếng có chứa âm khó để người nghe có thể hiểu được	KQMD	Phát âm các tiếng có chứa âm khó													x		1			
																x	1				
9	Sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm	KQMD	Sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm						x									1			
											x							1			
												x							1		

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG								Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)	
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MD1	MD2	MD3	MN	BT	GĐ	NN	ĐV	TV	GT	TN			QH
									3	5	4	4	4	5	4	5		2	
									09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5	11/5-22/5		
														x				1	
																x		1	
10	Trẻ biết sử dụng ngôn ngữ và hành động để bày tỏ mong muốn và ý kiến của mình (đưa ra lựa chọn hoặc nêu ý kiến trong các trò chơi nhóm)	QTE	Thể hiện mong muốn, nhu cầu, nguyện vọng và ý kiến của bản thân	x						x								1	
															x		1		
11	Kể lại được sự việc có nhiều tình tiết theo trình tự	KQMĐ	Kể lại sự việc có nhiều tình tiết								x							1	
											x						1		
												x					1		
12	Có khả năng đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao, hò vè phù hợp độ tuổi	KQMĐ	Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè phù hợp độ tuổi		2	1	2	2		x								1	
									x								1		
					1					x							1		
					2	1	1	1			x						1		
					1	1	1	1				x					1		
								1					x				1		
					2	1	2	3						x			1		
															x			1	

[illegible]

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG									Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
									MN	BT	GĐ	NN	ĐV	TV	GT	TN	QH		
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MD1	MD2	MD3	3	5	4	4	4	5	4	5	2		
									09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5	11/5-22/5		
											x							1	
22	Biết mô tả hành động của các nhân vật trong tranh	KQMD	Mô tả hành động của các nhân vật trong tranh		1		1	1				x						1	
													x					1	
													x					1	
23	Biết cầm sách đúng chiều và giữ từng trang để xem tranh ảnh. "Đọc" sách theo tranh minh họa ("đọc vẹt")	KQMD	Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau									x						1	
													x					1	
													x					1	
24	Biết phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách. Có ý thức giữ gìn và bảo vệ sách	NDCT	Phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách. Giữ gìn và bảo vệ sách												x			1	
																x		1	
																	x	1	
25	Có khả năng nhận dạng một số	NDCT	Nhận dạng các chữ cái O-Ô-Ơ trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa	x	1			1			x							1	
			Nhận dạng các chữ cái A-Ă-Â trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa	x	1	1	1	1						x				1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG									Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
									MN	BT	GĐ	NN	ĐV	TV	GT	TN	QH		
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MD1	MD2	MD3	09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5	11/5-22/5		
25	chữ cái đơn giản	NDCT	Nhận dạng các chữ cái E-Ê trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa	x	1	1	1	1					x					1	
			Nhận dạng các chữ cái U-Ư trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa	x	1		1	1							x				1
26	Trẻ biết tô, đồ theo các nét chữ, tô từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới từ đầu trang đến cuối trang	NDCT	Tập tô nét sổ thẳng	x	1			1	x									1	
			Tập tô nét ngang	x	1			1		x								1	
			Tập tô nét xiên	x	1			1				x						1	
			Tập tô nét móc	x	1	1	1	1						x				1	
			Tập tô nét cong	x	1	1	1	1					x					1	
			Tập tô nét móc hai đầu	x	1	1	1	1								x		1	
			Tập tô nét cong kín	x	1	1	1	1							x			1	
	Biết cách đọc và viết Tiếng		Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt: + Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên	x						x							1		
											x						1		
												x					1		

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG									Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
									MN	BT	GĐ	NN	ĐV	TV	GT	TN	QH		
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MD1	MD2	MD3	09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5	11/5-22/5		
27	Việt	KQMD	xuống dòng dưới, từ trang đầu đến trang cuối + Hướng viết của các nét chữ, đọc ngắt nghỉ sau các dấu									X						1	
														X				1	
																X		1	
28	Biết "đọc" truyện theo các tranh vẽ		"Đọc" truyện theo các tranh vẽ											X				1	
																X		1	
																	X	1	
29	Có khả năng nhận ra 1 số kí hiệu thông thường trong cuộc sống (nhà vệ sinh, lối ra, nơi nguy hiểm, biển báo giao thông, biển báo cấm: cấm vứt rác, cấm hút thuốc, cấm lửa...)	NDCT	Làm quen với một số kí hiệu thông thường trong cuộc sống (nhà VS, lối ra, nơi nguy hiểm...)					X										1	
														X				1	
30	Nhận biết và so sánh sự giống và khác nhau về cấu tạo, cách phát âm của chữ cái trong từng nhóm chữ	ĐP	So sánh sự giống và khác nhau về cấu tạo, cách phát âm của chữ cái	X							X							1	
													X					1	
												X						1	
														X				1	
31	Ngồi đúng tư thế và biết cầm bút đúng cách	ĐP	Tư thế ngồi và cách cầm bút	X						X								1	
											X							1	

[illegible]

[illegible]

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG									Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
									MN	BT	GĐ	NN	ĐV	TV	GT	TN	QH		
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MD1	MD2	MD3	3	5	4	4	4	5	4	5	2		
									09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5	11/5-22/5		
15	Biết một vài cảnh đẹp, di tích lịch sử, lễ hội của quê hương, đất nước	KQMĐ	Di tích lịch sử, cảnh đẹp, lễ hội của quê hương, đất nước		1	1	1	1						x				1	
16	Tự hào và có ý thức giữ gìn, bảo vệ phũng phong cảnh, địa danh nổi tiếng của quê hương, đất nước	BVMT	Ý thức giữ gìn, bảo vệ phũng phong cảnh, địa danh nổi tiếng của quê hương	x													x	1	
17	Biết được một số nét văn hóa nổi bật của một số nước khác nhau trên thế giới qua một số ngày lễ hội	ĐP	Lễ Hội Halloween	x						x								1	
			Lễ Hội Noel	x								x						1	
B. Phát triển kỹ năng xã hội					3	1	2	3	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.
1. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội					1	1	1	1	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.
18	Thực hiện được một số quy định ở lớp, gia đình: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, giờ ngủ không ồn ào, vâng lời ông bà, bố mẹ,	KQMĐ	Một số quy định ở lớp và gia đình						x									1	
																		1	
											x								

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG									Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)	
									MN	BT	GĐ	NN	ĐV	TV	GT	TN	QH			
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MD1	MD2	MD3	09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5	11/5-22/5			
19	Trẻ biết chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi và tạm biệt cô, bạn một cách tự nhiên; biết sử dụng cử chỉ, lời nói phù hợp trong giao tiếp.	SEL	Sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép trong giao tiếp		1	1	1	1			x							1	Bổ sung mục tiêu về giáo dục cảm xúc xã hội (SEL)	
20	Chú ý khi nghe cô và bạn nói	KQMĐ	Lắng nghe ý kiến của người khác								x							1		
21	Biết trao đổi, thỏa thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung	KQMĐ	Phối hợp cùng bạn trong chơi, trực nhật										x					1		
									x									1		
										x									1	
																x			1	
22	Rèn luyện khả năng kiên nhẫn, chờ đến lượt và tuân theo quy tắc trong hoạt động nhóm.	SEL	Kiên nhẫn chờ đến lượt, tuân theo quy tắc trong hoạt động nhóm							x								1	Bổ sung mục tiêu về giáo dục cảm xúc xã hội (SEL)	
23	Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình và bạn bè	NDCT	Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình và bạn bè								x							1		
24	Biết quan tâm giúp đỡ bạn khi cần thiết	NDCT	Quan tâm giúp đỡ bạn											x				1		

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG									Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
									MN	BT	GĐ	NN	ĐV	TV	GT	TN	QH		
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MD1	MD2	MD3	3	5	4	4	4	5	4	5	2		
25	<i>Biết hạn chế ra ngoài trời khi đang nắng nóng và biết đội mũ/che ô để bảo vệ cơ thể khi ra ngoài trời đang nắng nóng</i>	PCTT-BĐKH	<i>Thích ứng với nắng nóng kéo dài</i>	x					09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5	x	1	
26	<i>Biết chơi ở trong nhà/lớp học khi trời có mưa; biết che ô/mặc quần áo mưa...để tránh bị ướt khi ra ngoài</i>	PCTT-BĐKH	<i>Thích ứng với mưa lớn kéo dài</i>	x												x		1	
27	Có khả năng tự làm được một số việc đơn giản trong sinh hoạt hàng ngày		Có khả năng tự làm được một số việc đơn giản trong sinh hoạt hàng ngày														x	1	
28	<i>Biết tránh xa cây to, cây cột điện, ở trong nhà và tắt các thiết bị điện không cần thiết khi có giông, sét, lốc</i>	PCTT-BĐKH	<i>Thích ứng với giông, sét, lốc</i>	x					x									1	
29	<i>Biết giữ ấm cơ thể, ăn uống thực phẩm ấm nóng và biết cách rèn luyện sức khỏe khi rét đậm, rét hại</i>	PCTT-BĐKH	<i>Thích ứng với rét đậm, rét hại</i>	x										x				1	

[illegible]

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG									Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
									MN	BT	GD	NN	ĐV	TV	GT	TN	QH		
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MB1	MB2	MB3	3	5	4	4	4	5	4	5	2		
									09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5	11/5-22/5		
35	<i>Biết phân biệt một số hành vi đúng - sai khi tham gia giao thông. Đồng tình với những hành vi đúng và không đồng tình với những hành vi sai về an toàn giao thông</i>	ATGT	<i>Phân biệt một số hành vi đúng - sai khi tham gia giao thông</i>	x											x			1	
36	<i>Có ý thức mặc áp phao khi đi tàu, thuyền và nhắc nhở người khác khi họ không tuân thủ theo các quy định an toàn đường thủy</i>	ATGT	<i>Kỹ năng mặc áo phao, lên xuống phương tiện an toàn</i>	x											x			1	
37	<i>Có ý thức đội mũ bảo hiểm đúng cách, ngồi ngay ngắn, không đùa nghịch khi ngồi trên xe máy</i>	ATGT	<i>An toàn khi đi trên xe máy</i>	x					x									1	
38	<i>Có ý thức luôn thắt dây an toàn, không có hành vi nguy hiểm khi ngồi trong xe ô tô. Biết bày tỏ thái độ với hành vi đúng/sai khi ngồi, lên/ xuống và mở cửa ô tô.</i>	ATGT	<i>Giữ an toàn khi ngồi trong xe ô tô</i>	x											x			1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG									Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
									MN	BT	GĐ	NN	ĐV	TV	GT	TN	QH		
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MB1	MB2	MB3	3	5	4	4	4	5	4	5	2		
39	<i>Có ý thức xếp hàng khi lên/xuống xe buýt. Biết bày tỏ thái độ với hành vi đúng/sai khi đi xe buýt: Không xếp hàng, chen lấn, xô đẩy...</i>	ATGT	<i>Giữ an toàn khi đi xe buýt</i>	x					09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5	11/5-22/5	1	
40	<i>Có khả năng đồng cảm, biết quan tâm đến cảm xúc của người khác, thể hiện qua các hành động chia sẻ, giúp đỡ bạn bè hoặc người thân.</i>	QTE	<i>Đồng cảm và quan tâm đến người khác</i>							x								1	
41	<i>Trẻ biết cách giải quyết xung đột đơn giản thông qua thương lượng và nói chuyện với bạn bè, dựa trên sự tôn trọng và công bằng</i>	QTE	<i>Thương lượng và giải quyết mâu thuẫn</i>										x					1	
42	<i>Hứng thú tham gia các hoạt động nhóm, biết chia sẻ vật liệu, thương lượng, phân công nhiệm vụ khi chơi cùng bạn.</i>	SEL	<i>Tham gia các hoạt động nhóm, chia sẻ vật liệu, phân công nhiệm vụ khi chơi cùng bạn.</i>	x						x								1	Bổ sung mục tiêu về giáo dục cảm xúc xã hội (SEL)

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG									Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MĐ1	MĐ2	MĐ3	MN	BT	GĐ	NN	ĐV	TV	GT	TN	QH		
									3	5	4	4	4	5	4	5	2		
									09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5	11/5-22/5		
43	Trẻ có thể đưa ra lựa chọn phù hợp trong hoạt động (chọn nguyên liệu khi làm thủ công, chọn vai khi đóng kịch) biết học cách tuân theo quy tắc để đảm bảo an toàn cho bản thân và bạn bè.	SEL	Đưa ra lựa chọn phù hợp trong hoạt động, học cách tuân theo quy tắc để đảm bảo an toàn cho bản thân và bạn bè.	x								x						1	Bổ sung mục tiêu về giáo dục cảm xúc xã hội (SEL)
2. Quan tâm đến môi trường					1		1	1	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.
44	Có thái độ yêu thương động vật, yêu thiên nhiên, cỏ cây hoa lá, thích ăn rau, quả	BVMT	Yêu thương động vật, yêu thiên nhiên, cỏ cây hoa lá										x					1	
																	x		
45	Thích chăm sóc con vật gần gũi	BVMT	Bảo vệ và chăm sóc con vật gần gũi										x					1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG									Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
									MN	BT	GĐ	NN	ĐV	TV	GT	TN	QH		
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MD1	MD2	MD3	3	5	4	4	4	5	4	5	2		
									09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5	11/5-22/5		
45	Thích quan sát cảnh vật thiên nhiên, thích chăm sóc cây	BVMT	Bảo vệ, chăm sóc cây cối	x										x				1	
46	Phát hiện và tỏ thái độ đồng tình/không đồng tình với những hành vi ngược đãi động vật, bẻ cành, bứt hoa, giẫm lên cỏ	BVMT	<i>Không ngược đãi động vật</i>	x									x					1	
			Không bẻ cành, bứt hoa, giẫm lên cỏ											x				1	
47	<i>Bỏ rác vào thùng đúng nơi quy định. Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động dọn dẹp rác thải, đặc biệt là rác nhựa, trong lớp học, trường học và khu vực công cộng.</i>	KNSX	<i>Tham gia giữ gìn, dọn dẹp môi trường</i>	x												x		1	
48	<i>Biết sử dụng các vật dụng như cốc, túi vải, hộp đựng thực phẩm có thể tái sử dụng và nhận biết khi nào không nên dùng sản phẩm nhựa.</i>	KNSX	<i>Sử dụng đồ dùng, vật dụng thay thế sản phẩm nhựa</i>	x								x						1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG									Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
									MN	BT	GĐ	NN	ĐV	TV	GT	TN	QH		
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MD1	MD2	MD3	3	5	4	4	4	5	4	5	2		
									09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5	11/5-22/5		
49	<i>Biết không sử dụng ống hút, hộp nhựa, và túi nylon khi đi mua sắm hoặc trong bữa ăn tại trường</i>	KNSX	<i>Giảm thiểu rác thải nhựa qua các hoạt động hàng ngày</i>	x															
50	<i>Trẻ biết cách tiết kiệm nước, không để nước chảy lãng phí khi không dùng và tắt đèn khi không sử dụng điện, hình thành thói quen tiết kiệm năng lượng</i>	KNSX	<i>Tiết kiệm nước và điện</i>	x												x		1	
51	<i>Tự hào và có ý thức giữ gìn, bảo vệ phũng phong cảnh, địa danh nổi tiếng của quê hương, đất nước</i>	TLHD	<i>Tự hào và có ý thức giữ gìn, bảo vệ phũng phong cảnh, địa danh nổi tiếng của quê hương, đất nước</i>														x	1	
52	<i>Cùng các bạn đưa ra ý kiến, quyết định chung của nhóm và chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ.</i>	TLHD	<i>Cùng các bạn đưa ra ý kiến, quyết định chung của nhóm và chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ.</i>	x							x							1	
												x						1	
																x			
														x				1	
															x			1	
	<i>Biết trao đổi, thương lượng để lựa chọn giải pháp phù</i>		<i>Biết trao đổi, thương lượng để lựa chọn giải</i>								x							1	
												x						1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG								Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)						
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MD1	MD2	MD3	MN	BT	GĐ	NN	ĐV	TV	GT	TN			QH					
									3	5	4	4	4	5	4	5		2						
									09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5	11/5-22/5							
4	Chăm chú lắng nghe, tạo cho trẻ những ấn tượng đẹp về hình ảnh âm nhạc có trong tác phẩm, biết thưởng thức và hưởng ứng cảm xúc phù hợp với bài hát, bản nhạc được nghe	ĐP	Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca)	x						x									1					
																			1					
															x						1			
																	x					1		
5	Có khả năng hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...	KQMĐ	Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát							x									1					
															x						1			
																						1		
																						1		
																			x				1	
																			1					
																			1					
6	Có khả năng vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa), sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu)	KQMĐ	Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc phù hợp với chủ đề, độ tuổi		1	1	1	1	x											1				
											x										1			
					1	1	1	1				x										1		
														x									1	
																	x						1	
																		x					1	
					1	1	1	1													x			1

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG								Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)			
									MN	BT	GD	NN	ĐV	TV	GT	TN			QH		
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MD1	MD2	MD3	09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5		11/5-22/5			
					1		1	1									x	1			
			Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu		1	1	1	1	x										1		
															x				1		
7	Thể hiện cảm xúc, hát, vận động phù hợp với nhịp điệu của bài hát, bản nhạc	ĐP	Hát, vận động phù hợp với nhịp điệu của bài hát, bản nhạc	x						x								1			
											x								1		
														x						1	
													x							1	
																x					1
8	Rèn luyện, phát triển tai nghe, khả năng nhận biết, phân biệt và phản ứng linh hoạt với các thuộc tính âm nhạc (độ cao, tiết tấu, nhịp độ, sắc thái,..)	ĐP	Trò chơi âm nhạc	x					x									1			
														x					1		
																	x			1	
		KQMD			1			1		x								1			
									x										1		
					1	1	1	1				x							1		
					1	1	1	1					x						1		
											x								1		

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG								Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)						
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MĐ1	MĐ2	MĐ3	MN	BT	GD	NN	ĐV	TV	GT	TN			QH					
									3	5	4	4	4	5	4	5		2						
									09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5	11/5-22/5							
9	Có khả năng phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm		Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm											x				1						
					2							x							1					
					1	1	1	1					x							1				
															x						1			
					1	1	1	1							x							1		
																	x					1		
																				x			1	
																					x		1	
10	Biết xé vụn, xé theo dải, xé tua, xé lượn vòng cung; cắt theo đường thẳng, đường cong, cắt theo đường viền khung... và sắp xếp, lấy/phết hồ dán tạo thành sản phẩm có nội dung, bố cục cân đối	KQMĐ	Sử dụng kỹ năng cắt, xé dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét	x					x									1						
											x								1					
					1							x								1				
													x							1				
					1	1	1	1								x				1				
					1	1	1	1										x			1			
	Biết chia đất theo các phần,				1		1	1		x							1							

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG								Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)		
									MN	BT	GĐ	NN	ĐV	TV	GT	TN			QH	
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MD1	MD2	MD3	09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5		11/5-22/5		
11	làm lôm, đồ bẹt, bẻ loe, vượt nhọn 1 đầu, uốn cong, gắn các bộ phận, miết chỗ nối,... để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết	KQMD	Sử dụng kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét							X								1		
													X						1	
															X					
12	Lựa chọn và sử dụng các vật liệu để xếp xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách, xếp bằng các hình học, hạt hạt, que.....để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau	KQMD	Sử dụng kĩ năng xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét	X						X								1		
														X					1	
																X				
13	Biết in bằng ngón tay, bàn tay, lựa chọn, sử dụng các khuôn in để tạo ra sản phẩm có nội dung, bố cục cân đối	KQMD	Sử dụng kĩ năng in để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét	X	1					X								1		
								1					X					1		
14	Biết sử dụng kĩ năng gấp đôi, gấp ba giấy, miết dọc, phối hợp kĩ năng vẽ, dán, trang trí để tạo ra sản phẩm có có nội dung, bố cục cân đối	KQMD	Sử dụng kĩ năng gấp đôi, gấp ba giấy, miết dọc, phối hợp kĩ năng vẽ, dán, trang trí để tạo ra sản phẩm có có nội dung, bố cục cân đối	X	1	1	1	1				X						1		
																X			1	
15	Biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng	KQMD	Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng / đường nét						X									1		
										X								1		
												X							1	
												X							1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG								Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)		
									MN	BT	GĐ	NN	ĐV	TV	GT	TN			QH	
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MD1	MD2	MD3	09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5		11/5-22/5		
C. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm					4	2	2	3	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.	.	
16	Có khả năng lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc	KQMD	Có khả năng lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc							x								1		
																		1		
															x				1	
													x						1	
																		x		1
17	Biết sử dụng các bộ gõ cơ thể để vận động theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát	KQMD	Lựa chọn dụng cụ âm nhạc, bộ gõ cơ thể để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát								x							1		
													x							1
																	x			1
18	Tích cực tham gia sáng tạo ra các sản phẩm thủ công từ các vật liệu tái chế như giấy, chai nhựa, hộp sữa, giúp trẻ học cách tái sử dụng vật liệu thay vì vứt bỏ.	KNSX	Sáng tạo đồ dùng đồ chơi từ vật liệu tái chế	x										x				1		
					1	1	1	1							x			1		
					1	1	1	1										x		
19	Có khả năng nói lên ý tưởng tạo hình của mình	KQMD	Nói lên ý tưởng tạo hình của mình						x									1		
										x									1	
											x								1	
												x							1	
															x					1
20	Biết đặt tên cho sản phẩm tạo	KQMD	Đặt tên cho sản phẩm tạo									x						1		
																x				1

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Mục tiêu cốt lõi	Mục tiêu - nội dung cốt lõi			DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG									Tổng	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	PTCT		MD1	MD2	MD3	MN	BT	GĐ	NN	ĐV	TV	GT	TN	QH		
									3	5	4	4	4	5	4	5	2		
									09/9-4/10	29/9-31/10	3/11-28/11	1/12-26/12	29/12-24/1	26/1/12-6/3	9/3-3/4	6/4-8/5	11/5-22/5		
2021	hình	KQMD	hình													x		1	
																x	1		
	Đánh giá được sản phẩm với thiết kế ban đầu và tiếp tục chỉnh sửa, hoàn thiện sản phẩm theo bản thiết kế.	KQMD	Đánh giá được sản phẩm với thiết kế ban đầu và tiếp tục chỉnh sửa, hoàn thiện sản phẩm theo bản thiết kế.									x					1		
												x				1			
													x			1			
													x		1				

CỘNG TỔNG SỐ NỘI DUNG PHÂN BỐ THEO TỪNG ĐỘ TUỔI					184	92	##	##	67	85	76	76	74	86	77	84	51	676	
Trong đó: - Lĩnh vực thể chất					61	30	43	61	22	24	23	22	24	25	22	29	17	208	
- Lĩnh vực nhận thức					35	18	24	35	18	19	21	19	15	25	21	24	13	175	
- Lĩnh vực ngôn ngữ					38	19	27	38	10	12	14	14	15	13	13	14	9	114	
- Lĩnh vực tình cảm kỹ năng xã hội					10	5	7	10	9	15	8	12	8	9	10	7	7	85	
- Lĩnh vực thẩm mỹ					40	20	28	40	8	15	10	9	12	14	11	10	5	94	

II. KẾ HOẠCH DỰ KIẾN CÁC CHỦ ĐỀ TRONG NĂM HỌC 2025 - 2026

tt	Chủ đề	Nhánh chủ đề		Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
I	Học kì I: Từ ngày 08/9/2025 đến ngày 09/01/2026 - Thực hiện 18 tuần					
1	Mùa thu đến trường	1	Đến lớp thật là vui	1	Từ 08/9 đến 12/9/2025	
		2	Lớp học vui vẻ	1	Từ 15/9 đến 19/9/2025	
		3	Bé gìn đồ chơi	1	Từ 22/9 đến 26/9/2025	
2	Bản thân	1	Ngày sinh nhật bé	1	Từ 29/9 đến 03/10/2025	
		2	Lễ hội trăng rằm	1	Từ 06/10 đến 10/10/2025	
		3	Nhận biết và bày tỏ cảm xúc	1	Từ 13/9 đến 17/10/2025	
		4	Điều kì diệu của các giác quan	1	Từ 20/10 đến 24/10/2025	
		5	Quy tắc vùng đôi bơi	1	Từ 27/10 đến 31/10/2025	
3	Gia đình yêu thương	1	Gia đình yêu thương của bé	1	Từ 03/11 đến 07/11/2025	
		2	Dự án: Ngôi nhà hạnh phúc	1	Từ 10/11 đến 14/11/2025	
		3	Chào mừng ngày nhà giáo VN 20/11	1	Từ 17/11 đến 21/11/2025	Nghỉ 20/11
		4	Đồ dùng gia đình bé	1	Từ 24/11 đến 28/11/2025	

tt	Chủ đề	Nhánh chủ đề		Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
4	Ước mơ của bé	1	Bé chọn làm nghề gì	1	Từ 01/12 đến 05/12/2025	
		2	Bác sĩ tí hon	1	Từ 08/12 đến 12/12/2025	
		3	Chú bộ đội của bé	1	Từ 15/12 đến 19/12/2025	
		4	Dự án: Nhà tạo mẫu thời trang	1	Từ 22/12 đến 26/12/2025	
5	Động vật kì thú	1	Nông trại vui vẻ	2	Từ 29/12 đến 09/01/2026	Nghỉ Tết dương lịch
II. Học kì II: Từ ngày 12/01/2026 đến ngày 22/5/2026 - Thực hiện 18 tuần						
5	Thực vật - Tết mùa xuân	2	Trong lòng đại dương	1	Từ 12/01 đến 16/01/2026	
		3	Thú trong rừng xanh	1	Từ 19/01 đến 24/01/2026	
		1	Mảnh vườn nhỏ	1	Từ 26/01 đến 30/01/2026	
		2	Trăm hoa đua sắc	1	Từ 02/02 đến 06/02/2026	
		3	Dự án: Bé vui đón tết	1	Từ 09/02 đến 13/02/2026	
6	Thực vật - Tết mùa xuân	4	Mùa xuân của bé	1	Từ 23/02 đến 27/02/2026	
		5	Quả ngọt tặng bé	1	Từ 02/03 đến 06/03/2026	
7	Phương tiện giao thông	1	Một số phương tiện giao thông	2	Từ 09/03 đến 20/03/2026	
		2	Dự án: Ô tô chuyển động	1	Từ 23/3 đến 27/3/2026	

tt	Chủ đề	Nhánh chủ đề		Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
		3	Bé tham gia giao thông an toàn	1	Từ 30/03 đến 03/4/2026	
8	Trái đất của em	1	Một số hiện tượng tự nhiên	2	Từ 06/04 đến 17/4/2026	Nghi 10/3
		2	Tài nguyên thiên nhiên xung quanh bé	1	Từ 20/4 đến 24/4/2026	
		3	Dự án: Tái chế giấy	2	Từ 27/4 đến 08/5/2027	Nghi 30/4 - 1/5
9	Việt Nam quê hương em	1	Lễ hội hoa phượng đỏ Hải Phòng	1	Từ 11/05 đến 15/05/2026	
		2	Biển Đồ Sơn quê em	1	Từ 18/05 đến 22/05/2026	
Tổng số cả năm học				36	175 ngày thực học	

III. DỰ KIẾN HOẠT ĐỘNG HỌC

Tên chủ đề	Nhánh	Lĩnh vực phát triển								Tổng
		Thể chất	Nhận thức		Ngôn ngữ		Thẩm mỹ		TC KNXH	
			Khám phá	Toán	Thơ, đồng dao	Truyện	Tạo hình	Âm nhạc		
	1 . Đến lớp thật là vui	Chuyên, bắt bóng qua đầu		Xếp tương ứng, ghép đôi 1:1	Đồng dao : Nu na nu nống			Dạy VĐMH: "Vui đến trường"	Bé gấp quần áo	5
	2. Lớp học vui vẻ an toàn	Đi bằng gót chân liên tục 1,5m	Quyển được học tập			Truyện : "Món quà của cô giáo"	Tô màu đồ chơi		Lời chào thân thiện (SEL)	5
	3. Bé giữ gìn đồ chơi	Bật xa 40 - 50cm		Gộp, tách 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 4	Thơ : "Cô giáo của em"		HĐH: Xếp dán dây cờ (Mẫu)	Vỗ đệm theo nhịp bài: "Trường chúng cháu là trường mầm non"		5
	Tổng số	3	1	2	2	1	2	2	2	15
	1. Ngày sinh nhật bé	Đi bước lùi		Đếm đến 5, nhận biết nhóm có 5 đối tượng, nhận biết chữ số 5		Truyện : Giác mơ kì lạ	Làm mũ sinh nhật (Mẫu)	Dạy KN ca hát bài: Khúc hát mừng sinh nhật		5
	2. Trăng rằm tháng 8	Đập và bắt bóng tại chỗ	Tìm hiểu bánh trung thu		Thơ: Trăng sáng		Hoạt động EDP "Làm bánh trung thu"	Dạy KNCH ".Đêm trung thu"		

Tên chủ đề	Nhánh	Lĩnh vực phát triển								Tổng
		Thể chất	Nhận thức		Ngôn ngữ		Thẩm mỹ		TC KNXH	
			Khám phá	Toán	Thơ, đồng dao	Truyện	Tạo hình	Âm nhạc		
2. Bản thân	3. Cảm xúc của bé	Chuyền, bắt bóng qua chân	Quyền được yêu thương (Mới)		Thơ : Bé ơi		Vẽ bộ phận còn thiếu trên khuôn mặt		Ứng xử khi gặp hỏa hoạn	5
	4. Những giác quan kì diệu	Bật tách khớp chân qua 5 ô		So sánh, thêm bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 5		Truyện :Cậu bé mũi dài	Nặn..... (Mẫu)	Dạy VĐMH bài:Múa cho mẹ xem		5
	5. Quy tắc vùng đồ bơi	Ném xa bằng 1 tay	Quy tắc vùng đồ bơi	Phân biệt hình tròn với hình tam giác				Rèn KNAN	Chiếc gương cảm xúc (SEL)	5
	Tổng số	5	3	3	2	2	4	4	2	25
	3. Gia đình yêu thương	1. Gia đình yêu thương của bé	Bò chui qua cổng	Tôi là một đứa trẻ			Truyện :Cô bé quàng khăn đỏ	Cắt, dán hàng rào nhà bé (Mẫu)		Lễ phép khi khách đến nhà (SEL)
2.Dự án: Ngôi nhà hạnh phúc		Đi trên ghế thể dục	HD 5E: Tìm hiểu về ngôi nhà của bé			Kể lại chuyện : Cô bé quàng khăn đỏ	Hoạt động EDP: "Ngôi nhà hạnh phúc"	Dạy KN múa:Cho con		5
3. Chào mừng ngày nhà giáo VN 20/11		Ném xa bằng 1 tay, chạy nhanh 10m		Gộp, tách 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 5	Thơ:Bàn tay cô giáo			Dạy VĐ Bộ gõ cơ thể bài hát: Bông hồng tặng cô		4

Tên chủ đề	Nhánh	Lĩnh vực phát triển								Tổng
		Thể chất	Nhận thức		Ngôn ngữ		Thẩm mỹ		TC KNXH	
			Khám phá	Toán	Thơ, đồng dao	Truyện	Tạo hình	Âm nhạc		
	4. Đồ dùng gia đình bé	Bò bằng bàn tay và bàn chân giữa 2 đường kẻ rộng 40cm, dài 3-4m		Đếm đến 6, nhận biết nhóm có 6 đối tượng, nhận biết chữ số 6	Đồng dao : Gánh gánh, gồng gồng		Vẽ đồ dùng gia đình bé (mẫu)	Rèn KNAN		5
	Tổng số	4	2	2	2	2	3	3	1	19
4. Ước mơ của bé	1. Bé chọn làm nghề gì	Đi khuy gối liên tục 2m		So sánh, thêm bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 6		Truyện :Ba anh em	Dán ngôi nhà		Sở thích của bé (SEL)	5
	2. Bác sĩ tí hon	Ném trúng đích đứng bằng 1 tay (xa 1m, cao 1m)	Những người bảo vệ bé (Quyền được chăm sóc, BV sức khỏe)	Xác định vị trí đồ vật(Phía trên - dưới, trước - sau) của bạn khác	Thơ: Làm bác sĩ.			Dạy VDMH: Ba em là công nhân lái xe		5
	3. Chú bộ đội của bé	Chạy 18m liên tục theo hướng thẳng trong 10 giây		Đếm đến 7, nhận biết nhóm có 7 đối tượng, nhận biết chữ số7	Thơ : Chú giải phóng quân		Vẽ trang trí hình vuông (Mẫu)	Dạy KN VĐ bộ gõ cơ thể bài :Tập làm chú bộ đội		5

Tên chủ đề	Nhánh	Lĩnh vực phát triển								Tổng	
		Thể chất	Nhận thức		Ngôn ngữ		Thẩm mỹ		TC KNXH		
			Khám phá	Toán	Thơ, đồng dao	Truyện	Tạo hình	Âm nhạc			
	4. Dự án: Nhà tạo mẫu thời trang	Bật sâu (cao 30-35cm)	HĐ5E Tìm hiểu về trang phục	Sắp xếp theo quy tắc 3 đối tượng		Đóng kịch : Ba anh em	Hoạt động EDP: "Làm trang phục tái chế"			5	
	Tổng số	4	2	4	2	2	3	2	1	20	
6.Động vật kì thú	1. Nông trại vui vẻ	Lăn bóng bằng 2 tay và di chuyển theo bóng	Tìm hiểu 1 số con vật sống trong gia đình		Thơ : Gà mẹ đếm con		Vẽ con gà trống (mẫu)		Bé chăm sóc con vật nuôi'	5	
		Tung bắt bóng với người đối diện		Đếm đến 8, nhận biết nhóm có 8 đối tượng, nhận biết chữ số 8		Truyện :Cáo thỏ và gà trống	Nặn con lợn (Mẫu)	Dạy KN ca hát bài: Chuột trộm trứng		5	
	2.Trong lòng dưới nước	Bò trong đường Zíc zắc, ném xa bằng 1 tay	Tìm hiểu một số con vật sống dưới nước			Đóng kịch: Cáo thỏ và gà trống	Hoạt động EDP: "Làm bể cá mini"	Dạy VĐMH bài: Con mèo bò tèo		5	
	3. Thú trong rừng xanh	Bật qua vật cản cao 10-15cm		So sánh sắp xếp thứ tự về chiều dài của 3 đối tượng	Đồng dao về loài vật		Gấp con ếch (Mẫu)	Rèn KNAN		5	
		Tổng số	4	2	2	2	2	4	3	1	20

Tên chủ đề	Nhánh	Lĩnh vực phát triển								Tổng
		Thể chất	Nhận thức		Ngôn ngữ		Thẩm mỹ		TC KNXH	
			Khám phá	Toán	Thơ, đồng dao	Truyện	Tạo hình	Âm nhạc		
5. Ngày Thực vật Tết – Mùa xuân	1. Mảnh vườn nhỏ	Trườn theo hướng thẳng			Về trái cây		In hoa từ rau, củ, quả (Mẫu)	Dạy KNCH bài: Trái bầu - trái bí		4
	2. Trăm hoa đua sắc	Đi trên ghế thể dục. Bật qua vật cản cao 10 - 15cm		So sánh, thêm bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 7	Thơ:Hoa kết trái			Dạy VĐMH bài: Ra chơi vườn hoa	Phân biệt hành vi đúng – sai với cây trồng (SEL)	5
	3. Dự án: Bé vui đón tết	Ném xa bằng 2 tay	HĐ 5E: Tìm hiểu về pháo hoa	So sánh sắp xếp thứ tự về chiều cao của 3 đối tượng	Thơ : Tết đang vào nhà		Hoạt động EDP: "Làm pháo hoa"			5
	4. Mùa xuân của bé	Bò trong đường zic zắc qua 5 điểm	Tìm hiểu mối quan hệ của cây với môi trường sống			Đóng kịch :Chiếc áo mùa xuân	Vẽ vườn hoa mùa xuân (mẫu)	Rèn KNAN		5
	5. Quả ngọt tặng bé	Bật liên tục vào 5 ô vòng	Tìm hiểu một số loại quả	So sánh sắp xếp thứ tự về độ lớn của 3 đối tượng		Truyện : Cây táo thần	Nặn:Một số loại quả (Mẫu)			5
	Tổng số	5	3	3	3	2	4	3	1	24
	1.Một số phương tiện	đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn		So sánh, thêm bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 8		Truyện : Xe đạp con trên đường.	Vẽ ô tô (Đề tài)	Dạy KNCH bài:Ba em là công nhân lái xe		5

Tên chủ đề	Nhánh	Lĩnh vực phát triển								Tổng
		Thể chất	Nhận thức		Ngôn ngữ		Thẩm mỹ		TC KNXH	
			Khám phá	Toán	Thơ, đồng dao	Truyện	Tạo hình	Âm nhạc		
7. Giao thông	giao thông	Bò chui qua ống dài 1,2 x 0,6m		Đo độ dài một vật bằng một đơn vị đo	Thơ : "Cô dạy con"		Xé dán thuyền trên biển (Mẫu)	Dạy vỗ đệm TTC bài: Em đi qua ngã tư đường phố		5
	2. Dự án: Ô tô chuyển động	Trèo lên xuống ghế 30cm, ném xa bằng 2 tay	HĐ 5E: Tìm hiểu về ô tô	Xác định phía phải-trái của bản thân			Hoạt động EDP: "Làm ô tô chuyển động"		Quan tâm, yêu thương, giúp đỡ bạn	5
	3. Bé tham gia giao thông an toàn	Ném trúng đích ngang ở khoảng cách xa 1,2-1,4m		Đếm đến 9, nhận biết nhóm có 9 đối tượng, nhận biết chữ số 9		Kể lại chuyện : Kiên con đi ô tô		Rèn KNAN	Bé đội mũ bảo hiểm	5
	Tổng số	4	1	4	1	2	3	3	2	20
	1.Một số HTTN	Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm	Phân biệt ngày và đêm			Truyện :Sự tích ngày và đêm		Mới Dạy KN VĐ bộ gõ cơ thể bài : Cho tôi đi làm mưa với		4
		Trườn sấp kết hợp trèo qua ghế thể dục		So sánh, thêm bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 9	Thơ: Ông mặt trời óng ánh			Dạy VĐMH: bài: Năng sớm	Kỹ năng ứng phó khi trời mưa	5

Tên chủ đề	Nhánh	Lĩnh vực phát triển								Tổng
		Thể chất	Nhận thức		Ngôn ngữ		Thẩm mỹ		TC KNXH	
			Khám phá	Toán	Thơ, đồng dao	Truyện	Tạo hình	Âm nhạc		
8.Trái đất của em	2. Tài nguyên thiên nhiên xung quanh bé	Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh (2-3 lần)	Sự kì diệu của nước			Kể lại chuyện : Hồ nước và mây	Vẽ cảnh trời mưa (Đề tài)		Dạy trẻ phân loại rác thải	5
	3.Dự án: Tái chế giấy	Tung bóng lên cao và bắt bóng	HĐ 5E Tìm hiểu chiếc túi	Đo dung tích bằng một đơn vị đo		Truyện:Tâm sự của chiếc vỏ hộp	Hoạt động EDP: "Làm túi giấy thay túi ni nong"			5
		Trườn chui qua dây		Đếm đến10, nhận biết nhóm có 10 đối tượng, nhận biết chữ số10	Thơ :Thuyền giấy					3
	Tổng số	5	3	3	2	3	2	2	2	22
9. Việt Nam quê hương tôi	Lễ hội hoa phượng đỏ	Trèo lên, xuống 5 gióng thang		So sánh, thêm bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 10		Truyện : Ông Gióng	Vẽ theo ý thích		Sử dụng đũa	5
	Biển Đồ Sơn quê em	Bò chui qua ống dài 1,2x0,6m - Bật xa 35-40cm	Tìm hiểu chiếc nón lá		Thơ :Quê em ở vùng biển		Hoạt động EDP : Làm chiếc nón lá	Dạy VĐMH: Múa với bạn Tây Nguyên		5
	Tổng số	2	1	1	1	1	2	1	1	10

Tên chủ đề	Nhánh	Lĩnh vực phát triển								Tổng
		Thể chất	Nhận thức		Ngôn ngữ		Thẩm mỹ		TC KNXH	
			Khám phá	Toán	Thơ, đồng dao	Truyện	Tạo hình	Âm nhạc		
Cộng tổng số HĐH cả năm		36	18	24	17	17	27	23	13	175

NGƯỜI DUYỆT
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH